

MÁY KINH NGHIỆM CẢI TẠO VÀ PHÒNG NGỪA TỆ NẠN XÃ HỘI

(QUA NGHIÊN CỨU THANH NIÊN PHƯỜNG 20, QUẬN I, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH)

NGUYỄN VI NHUẬN

1. Đặc điểm tình hình về các mặt dân cư, kinh tế, xã hội.

Ở gần trung tâm thành phố, Phường 20, quận I, thành phố Hồ Chí Minh có 13.800 nhân khẩu (5.600 trong độ tuổi lao động, 2.400 thanh niên), 2.000 người tạm trú và 1/3 dân cư là người Hoa. Phường 20 là một đơn vị cơ sở có số dân đông nhất quận I. Trong 2.700 thì có 903 hộ chuyên buôn bán hai mặt hàng chính là muối và nông sản phẩm với các tỉnh miền Nam và Hải Phòng, Hà Nội. Phường có hai chợ đầu mối lớn nhất thành phố về các mặt hàng trên là Cầu Muối và Cầu Ông Lãnh. Chủ vựa phần nhiều có gốc gác ở nông thôn Nam Bộ. Họ liên hệ chặt chẽ với những người sản xuất rau quả, làm ăn theo một kiểu cách khá ổn định, từ đời này đến đời khác. Phục vụ cho việc chuyên chở nông sản phẩm từ các nơi đến là 18 bến xe cảng, với lực lượng vãng lại hằng ngày 10.000 khách. Khu chợ nằm kề sông Sài Gòn có bến cảng cho những ghe trọng tải từ 40 đến 150 tấn. Bên kia sông là khu dân cư quận IV, nơi có khu vực từ lâu đời tập trung trộm cắp, đi điếm. không kể ngày đêm, chỉ cần vài phút qua cầu là họ có thể đến chợ “hành nghề”. Lúc cần, họ nhảy xuống sông lặn sang bên kia bờ lẩn tránh.

trình độ văn hóa của người dân địa phương nói chung rất thấp. Con em nhân dân có khi chưa học hết cấp phổ thông cơ sở đã được cha mẹ cho nghỉ ở nhà để phụ giúp gia đình. Số dân đông như vậy mà năm 1982 chỉ có 131 học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học, cả phường có 59 người có trình độ đại học.

Cũng ở trung tâm buôn bán lớn này, từ lâu đời đã tồn tại một đội quân bốc xếp, có lúc tới 1.000 người, chuyên vận chuyển nông sản phẩm từ bến xe vào vựa. Họ gồm đủ loại người, trong đó có cả các tay “anh chị” đứng bến và nhiều tên dao búa, đâm thuê chém mướn, lưu manh, dư đảng. Nhiều thanh niên thất nghiệp đã xin làm việc ở đội bốc xếp này và thích nghi dần với cách làm ăn sinh sống phức tạp của đám người từ chiếng đó.

Trước giải phóng, quận I là nơi tập trung khá nhiều tệ nạn xã hội thì Phường 20 gần như là cái “túi” chứa các loại tệ nạn đó, đặc biệt là bọn trộm cắp. Nơi đây đã tụ họp lại trẻ “bụi đời” sống bằng nghề “đá cá lăm dưa” và nhiều tay anh chị khét tiếng. Đến năm 1977, trên địa bàn Phường còn 3 băng cướp, mỗi băng thường xuyên tụ tập từ 4, 6, có khi đến 10 tên.

Cũng ở thời điểm đó, Xóm Tinh, Hẻm 114, Chợ Cá là ba điểm chính thường xuyên có 200 nam nữ thanh niên lui tới hút xách và mua bán xì ke, ma túy.

Các nhà chứa trọ khách vãng lai cũng là những sòng bạc và nơi lui tới của gái mãi dâm.

Sau ngày giải phóng, những biến đổi lớn của xã hội, sự xáo trộn của đời sống dân cư, khó khăn về kinh tế đã ảnh hưởng đến tầng lớp thanh niên chưa hiểu gì nhiều về chế độ mới. Những con người trôi giạt này sinh sống tạm bợ làm cho tình hình thêm hỗn độn. Việc tổ chức một đời sống kinh tế - xã hội và sự ra đời của một lối sống mới trong cư dân và thanh niên đặt ra cho Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng trong Phường 20 những vấn đề thật gay gắt.

2. Đấu tranh bài trừ và phòng ngừa tệ nạn xã hội.

Đứng trước sự phát triển phức tạp của tệ nạn xã hội trên địa bàn cơ sở như vậy, Đảng ủy và chính quyền Phường đã chủ động làm mất dần các điều kiện và nguyên nhân sản sinh ra nó. Cùng với việc củng cố bộ máy hành chính địa phương, tổ chức lại đời sống kinh tế trong khu vực dân cư, cấp lãnh đạo đã cùng các ban, ngành và các đoàn thể xã hội ở cơ sở giải quyết vấn đề tệ nạn xã hội.

Mới đầu, Ban chỉ huy công an phường cử một đồng chí lãnh đạo trực tiếp tổ chức các lực lượng thanh niên dân phòng thu gom những phần tử xấu hiện diện trên địa bàn của mình. Sau khi phân loại, đối tượng được gửi đi xử lý hoặc giáo dục rồi thả ra. Các đồng chí lãnh đạo địa phương thấy hoạt động tệ nạn xã hội vẫn chưa giảm. Số đối tượng gửi đi không rõ sẽ ra sao, số được thả ra lại tiếp tục hoành hành, có trường hợp còn mạnh hơn trước. Xem xét lại đối tượng, các đồng chí lãnh đạo Phường thấy hai lứa tuổi đông nhất là thiếu niên, nhi đồng và thanh niên đã tham gia vào các loại tệ nạn xã hội. Bởi vậy, cần xử lý giải quyết từng loại theo những biện pháp khác nhau, phù hợp trước hết với lứa tuổi của chúng. Đây là một quan điểm rất chính xác, nó nói lên sự sáng suốt của chính quyền trước một công việc phức tạp. Quan điểm đó cũng tạo điều kiện mở đường cho hàng loạt giải pháp phù hợp để giải quyết có kết quả vững chắc một công tác hoàn toàn mới lạ, phức tạp, có liên quan tới lối sống của hàng ngàn con người trẻ tuổi.

a) Các giải pháp tổ chức, giáo dục đối với thiếu niên, nhi đồng.

Đội quân “bụi đời” đông đảo phức tạp trong lứa tuổi thiếu niên, nhi đồng đã có từ lâu ở hai chợ đầu mối. Sau ngày giải phóng lại thêm nhiều em tụ tập từ tứ xứ về đây, họp thành băng đảng, sinh sống ở các đầu cầu, bến xe, vỉa hè, xó chợ. Có hàng trăm em đã móc túi, canh chừng cho gái làm tiền và làm bình phong che giấu cho bọn lưu manh lớn hoạt động. Chúng không gây ra các vụ việc lớn, nhưng lại làm cho tình hình trật tự trị an rất rắc rối. Với đặc điểm nhỏ bé, lanh lẹ, có băng đảng, việc truy tìm thủ phạm trong đám này thật khó khăn.

Năm 1979, Phường bắt đầu tập trung trẻ “bụi đời” lại để phân loại giáo dục, rồi gửi đi các trường, trại hoặc trả về gia đình, với ý định làm cho các em sợ phải đưa đi xa thành phố mà không dám hoạt động nữa. Cách giải quyết này lúc đầu tỏ ra có kết quả. Hiện tượng trẻ “bụi đời” có giảm. Nhưng chỉ một thời gian sau, do không tiếp tục truy quét thường xuyên được, nên “đạo quân” này lại phát triển.

Năm 1979, sau khi tiếp tục rút kinh nghiệm, tìm ra những thiếu sót, Phường đã thành lập trường Hoan Xuân Tứ Lãnh đạo giao cho các em thiếu nhi tốt đi rử

đám trẻ “bụi đời vào các hoạt động lành mạnh như tập múa hát, hay đọc sách. Thấy là một sinh hoạt mới lạ, nhiều em đám trẻ đó đã gia nhập. Dần dần những em khác cũng được thu hút vào ngày một đông. Các em thấy thích thú trong hoạt động này tự giác theo, chứ không cần đe dọa, cưỡng ép. Sau đó, một số đoàn viên Thanh niên cộng sản được giao nhiệm vụ vào tham hỏi những gia đình có con em chơi bời lêu lổng để hiểu rõ hơn hoàn cảnh cụ thể của từng em, đồng thời cũng làm cho các bậc cha mẹ thấy sự quan tâm của chính quyền, đoàn thể đối với con em họ. Tiến lên một bước nữa, các em được học văn hóa và tham gia những hoạt động lành mạnh phù hợp với lứa tuổi. Tiếp theo việc tổ chức học văn hóa là việc tổ chức các đội bóng đá thiếu niên. Chẳng bao lâu, môn thể thao lành mạnh này đã cuốn hút các em vào nhiều đội bóng. Từ chỗ đá cho vui, các em được rèn luyện thành thạo về kỹ thuật, kỷ luật. Những nếp sống lành mạnh đã làm mất dần các thói quen xấu của thời “đá cá lăm dưa”. Các băng nhóm do đó cũng dần dần tan rã. Một số em còn được học nghề thủ công, làm hàng xuất khẩu, có thu nhập nuôi thân và phụ giúp gia đình. Đồng thời, qua một thời gian dài thể nghiệm, Phường 20 cũng đã thành công trong việc tổ chức lại kiểu cách lao động của một số đông đảo các em tại các chợ.

b) Các giải pháp cải tạo, phòng ngừa tệ nạn xã hội trong thanh niên.

- Đối với các mối quan hệ trong “đội bốc xếp”

Đồng thời với việc giải quyết trẻ em “bụi đời” là cuộc đấu tranh cải tạo và ngăn ngừa tệ nạn xã hội trong thanh niên. Từ lâu, chính quyền địa phương đã thấy nơi tập trung nhiều tệ nạn xã hội là đội bốc xếp. Gần 1.000 người trong đội này phần lớn là thanh niên khỏe mạnh, nhanh nhẹn và táo bạo. Đây là một tập hợp người từ nhiều nơi đến, bao gồm nhiều thành phần xã hội, do các tay anh chị, đầu nậu đóng vai chúa trùm chỉ huy. Sau giải phóng, lại có thêm một số tội phạm hình sự, sĩ quan trốn cải tạo chui vào đây làm ăn sinh sống, nên các vụ ẩu đả xảy ra như cơm bữa. Bọn gái điếm cũng bám vào đây giả bộ làm ăn lương thiện, nhưng kỳ thực là hành nghề trụy lạc.

Nắm được đặc điểm của ra quả là dễ hư thối, đội quân bốc xếp không chế giá cả vận chuyển, làm cho chủ vừa vì lợi ích thiết thân phải chiều chuộng, phụ thuộc vào họ. Những người buôn bán còn lấy họ làm chỗ dựa để giành giật mỗi hàng. Vì thế, những người bốc xếp trở thành chúa tể ở hai chợ đầu mối. Những thói hư tật xấu ngày càng sinh sôi nảy nở trong đám người này, rồi lại lây lan đến thanh niên trên địa bàn, làm phức tạp thêm đời sống xã hội.

Chính quyền Phường dĩ nhiên không thể nghĩ đến việc đem cả đội quân phức tạp này ra khỏi địa bàn, song cũng không thể để nó ngang nhiên hoành hành như trước mãi. Để có điều kiện tiếp xúc với nó, chính quyền đề nghị học bầu ra đại diện để liên hệ với chính quyền. Để làm cho quan hệ nội bộ được dân chủ, chính quyền hướng dẫn họ phát hiện các vấn đề còn mờ ám, vốn sinh ra từ cách sống “mạnh được yếu thua” trong cộng đồng của những người này. Nhờ bước đầu có đấu tranh nội bộ, quyền hành độc đoán của các tay anh chị đều bị giảm dần. Sau khi đã nắm chắc các đối tượng, Phường tiến thêm một bước nữa, bắt giữ các đối tượng hình sự có án mà trốn tù, các sĩ quan trốn cải tạo...Đòn quyết định quan trọng này đã xóa bỏ hẳn thế lực ngoan cố bậc nhất. Nó đã gây tác dụng tốt, thay đổi hẳn không khí làm việc trước đây, một ban chỉ huy thật sự được lựa chọn theo tinh thần dân chủ bắt đầu điều hành mọi việc. Bản nội quy chặt chẽ của đội được ban hành là chỗ dựa để loại bỏ lối làm

ăn tùy tiện. Tình trạng rượu chè, cờ bạc bớt hẳn. Đội bốc xếp phức tạp có từ lâu đời dần dần trở thành một tổ chức lao động mang nhiều yếu tố lành mạnh.

Những hoạt động tinh thần mới đã được chú ý giải quyết thỏa đáng ngay khi đội bốc vác được chấn chỉnh lại. Lãnh đạo địa phương đã vận động lập quỹ phúc lợi để tổ chức vui chơi, giải trí. Đội bóng đầu tiên thành lập lên được thanh niên hăng hái tham gia. Nhiều đội bóng đá khác xuất hiện tiếp theo ngay. Các môn thể thao khác như bóng chuyền, bóng ném, bóng bàn cũng trở thành những hình thức vui chơi phổ biến. Phong trào thể dục buổi sáng chẳng bao lâu đã đi vào nếp sống của toàn đội.

Cùng với thể thao là văn nghệ. Phường đã quan tâm đến việc mua sắm nhạc cụ, tạo điều kiện tập cho những người có khả năng. Nhiều bài ca cách mạng dần dần trở lên thân thuộc với những thanh niên cách đây không lâu còn say mê, thích thú các giọng hát ồm ồm, vang vọt. Phường còn đặc biệt chú ý đến việc xóa nạn mù chữ cho số 20% anh chị em trong đội bị thất học. Trình độ văn hóa cấp I được phổ cập trong đội. Sách báo cách mạng đến với họ thường xuyên cao hơn, giúp mở rộng tầm nhìn của những người lao động mới.

- Quản lý và giáo dục tại chỗ đối với một số thanh niên cá biệt.

Phường đã tiến hành phân loại các đối tượng, vận động nhân dân phát giác các phần tử có hoạt động mờ ám, các hiện tượng xì ke, đĩ điếm, để mọi người đều góp phần ngăn ngừa mọi tệ nạn xã hội. Sự tham gia của đông đảo quần chúng gây thành một phong trào lớn mạnh, áp đảo các phần tử xấu một cách có hiệu quả. Việc chia đơn vị Phường thành các khu phố nhỏ do công an khu vực làm nòng cốt và cán bộ cơ sở quản lý đã ổn định trật tự địa bàn xã hội. Đó cũng là cách tổ chức lại môi trường sống, làm mất dần dần các tệ nạn.

Trên cơ sở phân loại các đối tượng, chính quyền Phường thấy có thể cải tạo tại chỗ một số thanh niên hư hỏng, mà không cần gửi đi các trường, trại. Vợ đưa con em họ đi cải tạo, dễ gây mặc cảm tù tội cho gia đình. Họ lại phải lo thêm gánh nặng thăm nuôi, tiếp tế trong điều kiện sống khó khăn, và chẳng, nhiều đối tượng ở trong hoàn cảnh éo le không được ai quan tâm giúp đỡ, nên sa ngã. Họ không cố tình đi theo con đường xấu, nên họ có thể đưa họ trở lại làm người lương thiện.

Tại địa bàn cơ sở, số thanh niên cần phải giáo dục cá biệt không rõ, nhưng lại rất khác nhau về hoàn cảnh, điều kiện sống. Tại Phường 20 hiện có 36 đối tượng cải tạo tại chỗ. Nếu mở một khóa học chung cho số đối tượng đó thì sẽ chẳng đạt được kết quả gì, mà lại mất thì giờ, công sức của công an. Đối với một số đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thì Phường gọi họ đến để giáo dục, thuyết phục, vạch cho họ thấy lỗi lầm để tự cải tạo cách sống cũ. Còn một cách khác là kết hợp giáo dục giữa chính quyền với gia đình, đoàn thể, cho từng đối tượng đến làm việc, phân tích cho họ thấy mức độ hư hỏng, sự chiếu cố của chính quyền, và nhất là tin vào sự quan tâm giúp đỡ của gia đình và khả năng tự sửa chữa, nên để đối tượng được hưởng chế độ giáo dục tại chỗ. Khi được chính quyền phân tích kỹ như vậy cha mẹ đối tượng hiểu rằng đưa con mình chưa phải là đã hoàn toàn bỏ đi, gia đình có trách nhiệm nâng đỡ, diu dắt để cùng mọi người đưa nó trở lại làm người tốt.

Giáo dục cá biệt có kết quả hay không còn phụ thuộc vào việc tìm hiểu căn cứ hoàn cảnh cụ thể, tâm tư, nhận thức của *từng đối tượng*. Việc lập hồ sơ cho từng cá nhân không phải nhằm mục đích thu thập một dãy "tội trạng" của họ, mà là cố gắng

có những hiểu biết sâu sắc để tìm ra các điều kiện thích hợp nhất cho từng người phấn đấu tự cải tạo. Sức mạnh của chính quyền ở đây là nâng đỡ, dìu dắt cho từng người hư hỏng đi vào con đường tốt đẹp, ngay thẳng.

Trong việc giáo dục, cải tạo này, Đoàn Thanh niên cộng sản ở Phường đã có nhiều đóng góp tích cực. Các đồng chí đoàn viên theo sát đối tượng, gần gũi giúp đỡ, thu hẹp dần khoảng cách của những thanh niên nhiều năm mặc cảm với bạn bè, đoàn thể. Nhiều đồng chí đoàn viên làm tham mưu cho cấp ủy một cách thiết thực. Một thuận lợi nữa là các đồng chí công an Phường đều là đoàn viên Thanh niên cộng sản. Hoạt động nghiệp vụ của họ gắn liền với công tác của Chi đoàn Phường. Yếu tố này giúp cho chính quyền thực hiện việc giáo dục thanh niên chậm tiến bằng cách vừa công khai vừa mềm dẻo, nhưng không khoan nhượng. Do cách quản lý và giáo dục thẳng thắn và đầy nhân ái, nên dần dần các thanh niên này đã thay đổi cách nhìn đối với chính quyền cũng như đối với tiền đồ của bản thân mình.

- *Quan tâm thiết thực tới khâu “sau cải tạo” đối với số thanh niên từ các trường giáo dục lao động công nông nghiệp trở về.*

Việc đấu tranh ngăn ngừa, cải tạo tệ nạn xã hội tại chỗ của địa phương không tách rời với việc tiếp tục giúp đỡ những thanh niên đã được trở về địa phương sau một thời gian đi tập trung cải tạo trong các cơ sở trường, trại của quận hoặc của thành phố. Trong tổng số 353 người đi cải tạo từ 1976 đến 1983, có 293 người đã mãn hạn trở về. Để ngăn ngừa họ tái phạm, công an Phường cơ sở theo dõi chặt chẽ từng đối tượng một, kịp thời giúp đỡ họ tiếp tục phấn đấu để trở thành công dân tốt. Tùy mức độ tiến bộ, họ được đi thanh niên xung phong, vào các tổ hợp sản xuất, vào đội bóc xếp, hoặc được thu hút vào các hoạt động khác như tham gia văn nghệ, thể dục thể thao, vào đội dân phòng của Phường.

Những biện pháp đó đã giảm bớt mặc cảm của thanh niên sau cải tạo, đồng thời cũng xóa dần thành kiến của nhân dân đối với những người trước kia hư hỏng. Năm 1982, Phường đã sắp xếp và các hợp tác xã của Phường. Bằng cách làm trên, người thanh niên sau khi cải tạo về địa phương có thể sớm nhập vào cuộc sống bình thường để làm ăn lương thiện.

- *Chú trọng thích đáng đặc điểm tâm lý thanh niên, đưa tuổi trẻ vào các môi trường hoạt động hấp dẫn và có ý nghĩa xã hội cao.*

Những kinh nghiệm của Phường 20 một lần nữa cho thấy phương hướng phấn đấu “thực sự đổi mới các hình thức, phương pháp tổ chức và tuyên truyền, giáo dục thanh niên, thiếu niên cho phù hợp với tình hình và nhiệm vụ mới, với những đặc điểm về lứa tuổi, và những nhu cầu mới của thanh niên”¹ của Đại hội lần thứ V của Đảng đã đề ra là rất kịp thời, có ý nghĩa thực tiễn và lý luận sâu sắc.

Dựa theo đặc điểm tâm lý lứa tuổi thanh thiếu niên để thu hút đông đảo các em trong Phường vào các hoạt động thể thao, văn nghệ và hoạt động xã hội công ích (thanh niên xung phong, dân phòng v.v..) và thực chất là tạo ra các vi môi trường xã hội lành mạnh, làm địa bàn cho tuổi trẻ phát huy năng lực, thỏa mãn các nhu cầu chính đáng và có cơ hội tự khẳng định mình một cách đúng đắn trong tập thể.

¹. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V*. Nhà xuất bản Sự thật, Hà Nội, 1982, tr.130

Một thành công nổi bật là Phường 20 đã khéo đưa thể dục thể thao lên thành một dạng hoạt động có tính chất tập thể khá nhộn nhịp của đông đảo thanh niên trong Phường. Phường đã cấp vốn, mua sắm thêm dụng cụ thể thao, cho các em tập luyện và thi đấu.

Cùng với thể thao là *tổ chức văn nghệ*. Phường đã chủ động thành lập các nhóm văn nghệ, vận động những gia đình có con em biết đàn hát đến sinh hoạt. Điều nên lưu ý ở đây là các đồng chí có trách nhiệm không câu nệ về đầu tóc áo quần của bọn trẻ, mà chú ý thu hút họ vào các nhóm để hát các bài ca mới.

Các buổi biểu diễn nhạc cổ, nhạc mới thường xuyên do thanh niên thực hiện, vừa phát huy khả năng và sở thích nghệ thuật của tuổi trẻ, vừa đáp ứng nhu cầu thưởng thức của quần chúng.

Đặc điểm của tuổi trẻ là có xu hướng rất nhạy cảm với các hoạt động công ích có ý nghĩa xã hội và nhân đạo, trước những sự việc đòi hỏi lòng dũng cảm. Điều lý thú là chúng tôi đã bắt gặp những biểu hiện bước đầu của xu hướng này trong đời sống của thanh niên Phường 20 (quận I). Lực lượng chủ chốt của đội dân phòng là số lao động trong đội bốc xếp được tổ chức chặt chẽ. Chính quyền còn bổ sung thêm vào đội nhiều thanh niên của địa phương làm nhiệm vụ giải tỏa lòng lè đường, tuần tra, canh gác, giữ gìn an ninh, trật tự. Một số thanh niên biểu hiện tích cực trong giai đoạn “sau cải tạo” cũng được mạnh dạn cho tham gia vào đội dân phòng. Điều đáng lưu ý là những thanh niên trước đây không lâu còn gây lộn xộn trong đội bốc xếp, nay họ tiến bộ, được tổ chức lại để giữ gìn an ninh, trật tự 800 đội viên dân phòng tuyển từ 2.342 thanh niên xung kích của địa phương. Những vụ trộm cắp xảy ra trên địa bàn khó lòng thoát khỏi con mắt tinh tường và tinh thần dũng cảm của họ.

3. Những kết luận rút ra từ thực tiễn.

Ngăn ngừa và cải tạo tệ nạn xã hội là một cuộc đấu tranh khó khăn và phức tạp. Cuộc đấu tranh ấy đã có những thắng lợi trên quy mô toàn thành phố cũng như ở quận I. Nó đã kịp thời cách ly những thanh niên hư hỏng ra khỏi môi trường cũ, ngăn chặn hành vi phá hoại đời sống và an ninh xã hội. Cuộc đấu tranh ấy đã góp phần rất quan trọng vào việc xã hội lối sống, lối sống cách mạng cho thanh niên. Sự tấn công liên tục vào các tệ nạn xã hội đang dọn đường cho cái mới, cái tích cực có cơ hội phát triển vững chắc, mạnh mẽ.

Chúng ta không có ảo tưởng là trong một thời gian ngắn sẽ xóa bỏ mọi tệ nạn xã hội, nhưng thực tế của cuộc đấu tranh vừa qua ở Phường 20, quận I, đã cho thấy mặc dù còn nhiều khó khăn khách quan và thiếu sót chủ quan, chúng ta hoàn toàn có cơ sở và khả năng thực hiện để làm tốt cuộc đấu tranh có tính chất quần chúng rất sâu sắc này, dưới sự lãnh đạo sát sao của các tổ chức Đảng.

Những bài học mà chúng tôi rút ra được từ cuộc nghiên cứu thực nghiệm này là:

- Gắn liền hoạt động cải tạo, phòng ngừa tệ nạn xã hội với toàn bộ cuộc đấu tranh cải tạo và xây dựng đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội, kết hợp chặt chẽ xây và chống, đặc biệt chú trọng xây cái mới, cái tốt cái áp đảo; đẩy lùi, xóa bỏ cái cũ, cái xấu.

- Có cách tiếp cận vấn đề tệ nạn xã hội một cách toàn diện, vận dụng và sáng tạo được một số hình thức tổ chức, vận động quần chúng thanh thiếu niên tương đối

linh hoạt, phù hợp với các đặc điểm của nhu cầu và tâm lý lứa tuổi, phù hợp với các cơ sở khoa học về xây dựng môi trường.

- Kết hợp biện pháp hành chính đúng mức với các biện pháp vận động quần chúng rộng rãi, mạnh dạn.

- Có kế hoạch cụ thể, thiết thực, ít bị rơi vào xu hướng làm tràn lan, hình thức chủ nghĩa.

Tuy nhiên, chúng tôi thấy còn tồn tại một số vấn đề cần tiếp tục đi sâu nghiên cứu thêm:

a) Về công tác “giáo dục lại” tại trường lao động công nông nghiệp.

- Nên nghiên cứu để đi tới một quy chế chặt chẽ hơn trong việc quyết định đưa đối tượng tệ nạn xã hội tới trường giáo dục lao động công nông nghiệp. Nếu thấy còn có khả năng giáo dục, cải tạo *tại chỗ* (đặc biệt đối với các em ở chặng đầu của tuổi thanh niên và mới vi phạm lần đầu), thì *kiên quyết để lại giáo dục tại chỗ*.

- Tại các trường, nên đầu tư công sức, trí tuệ và cán bộ thích đáng hơn cho khâu giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức theo chương trình của thành phố đã quy định và khâu tổ chức hoạt động có ý nghĩa giáo dục ngoài thời gian lao động.

- Có sự phối hợp tốt hơn giữa trường và các phường có liên quan trong việc bàn giao, tiếp nhận số học viên được trở về nhà, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục “sau cải tạo” nói chung, tiến dần tới chỗ đi sát từng đối tượng.

b) Về công tác giáo dục, cải tạo, phòng ngừa tệ nạn xã hội tại chỗ trên địa bàn dân cư ở cơ sở.

- Tổ chức trao đổi kinh nghiệm thiết thực giữa các phường trong quận về vấn đề cải tạo tại chỗ, đi tới *xác định dứt khoát hơn về ý nghĩa chiến lược lâu dài* của việc cải tạo tại chỗ cũng như về *cách tiếp cận vấn đề toàn diện hơn*. Từ đó triển khai việc cải tạo và phòng ngừa tệ nạn xã hội tại chỗ, trên đại bàn phường một cách đồng đều hơn giữa 20 phường trong quận có thể *nghiên cứu thực nghiệm* (có chọn lọc) đối với một số hoạt động giáo dục tỏ ra có hiệu quả nhưng chưa rõ hoàn thiện chúng.

- Trong công tác này, *tổ chức Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh ở cơ sở* cần nhận lãnh trách nhiệm là một trong những lực lượng nòng cốt nhất (bên cạnh lực lượng công an). Hiện nay, trách nhiệm này, theo chúng tôi, chưa được thể hiện rõ ràng và đồng đều lắm, trong khi đây là một vấn đề thiết thân đến quyền lợi của tuổi trẻ, và tổ chức Đoàn lại có “thế mạnh” đặc biệt hơn ai hết trong việc bám sát và tác động tới các bạn cùng lứa tuổi.

- Quan tâm hơn nữa đến giai đoạn “sau cải tạo”, vì nhiều khi những mặc cảm định kiến và sự thờ ơ của xã hội có thể phá hỏng những thành quả đạt được đối với những thanh niên đó. Mặt khác, việc tiếp tục giáo dục và theo dõi chặt chẽ để ngăn ngừa những hành vi tái phạm tiến hành một cách thường xuyên.